

Số: /KH-UBND

Tân Lập, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Tân Lập năm 2024

Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện¹, Nghị quyết của HĐND huyện Kon Rẫy về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (*gọi tắt là Chương trình*) trên địa bàn xã Tân Lập năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững trong năm 2024; phấn đấu đạt các chỉ tiêu của huyện về công tác giảm nghèo năm 2023 theo quyết định của UBND huyện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã giao.

2. Việc thực hiện công tác giảm nghèo và an sinh xã hội phải gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của xã năm 2024, đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ trong việc tổ chức thực hiện trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao hiệu quả giảm nghèo bền vững, đa chiều, bao trùm, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo;

- Giảm nghèo gắn với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ tài nguyên môi trường. Hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia (*về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, thông tin...*), thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Cải thiện tình trạng dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0-16 tuổi, góp phần giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em.

¹ Kế hoạch số /KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND huyện về thực hiện chương trình MTQG GN bền vững trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2023.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn bằng hoặc dưới 3,36%².
- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: Phần đầu giảm ít nhất 0,42%.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (*chiều cao/tuổi*) xuống dưới 18,5%, thể nhẹ cân (*cân nặng/tuổi*) xuống dưới 16,8%.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động nghèo, tạo việc làm gắn với thu nhập, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo.

- Bằng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp về các chương trình, chính sách, mô hình về giảm nghèo đến người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và cộng đồng dân cư trên địa bàn xã.

3. Kết quả chủ yếu

- Hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng; nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững cho xã nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Người dân và cộng đồng được nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

- Các hoạt động giám sát, kiểm tra, đánh giá được tổ chức định kỳ theo quy định nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp giải quyết kịp thời.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo³

a) Nội dung hoạt động:

- Hỗ trợ đa dạng các hình thức sinh kế phi nông nghiệp, ngành nghề dịch vụ, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa bàn. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả; Hỗ trợ bò cái sinh sản cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, tạo điều kiện cho hộ nghèo, cận nghèo tiếp cận các chính sách tín dụng để phát triển sản xuất.

- Nguồn kinh phí được giao: 268,0 triệu đồng

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Công chức địa chính - NN&PTNT, Kế toán

- Đơn vị phối hợp: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội.

² Hộ nghèo 05 hộ; Cận nghèo 18 hộ

³ Thuộc Dự án 2 Chương trình MTQGNN giai đoạn 2021-2025.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2024 và xuyên suốt trong năm 2024; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11*) và đột xuất theo quy định.

2. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng⁴

2.1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp⁵

a) Nội dung hoạt động: Hỗ trợ phát triển, đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất nông, lâm, nghiệp: Giống cây trồng, vật nuôi; thiết bị, vật tư, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thú y ...vv.

- Nguồn vốn được giao: 106 triệu đồng

00.000đ

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Công chức Địa chính - NN&PTNT.

- Đơn vị phối hợp: Công chức Lao động-Thương binh và Xã hội, Kế toán.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2024 và xuyên suốt trong năm 2024; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11*) và đột xuất theo quy định.

2.2. Cải thiện dinh dưỡng⁶

a) Nội dung hoạt động:

- Tăng cường việc tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo, vùng đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và tư vấn cho 100% phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, người chăm sóc trẻ về lợi ích của việc chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ và trẻ em 0-16 tuổi.

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng toàn xã **thể nhẹ cân (*cân nặng/tuổi*) xuống còn 16,8%; thể thấp còi (*chiều cao/tuổi*) xuống dưới 18,5% vào năm 2024.**

- Nguồn vốn được giao: 78 triệu đồng

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Trạm Y Tế.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, thị trấn, kế toán.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2023 và xuyên suốt trong năm 2023; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện

⁴ Thuộc dự án 3 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

⁵ Tiêu dự án 1 thuộc dự án 3.

⁶ Tiêu dự án 2 thuộc dự án 3.

định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11*) và đột xuất theo quy định.

3. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững⁷

Hỗ trợ việc làm bền vững⁸

a) Nội dung hoạt động:

- Điều tra, khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề. Tổ chức thu thập, nhập dữ liệu và cập nhật thông tin của người lao động vào phần mềm thu thập thông tin về người lao động năm 2023.

- Tuyên truyền thông tin thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh được thông tin đến người lao động, tạo cơ hội cho người lao động, nhất là lao động phi chính thức, lao động nghèo, vùng sâu, vùng xa tiếp cận được thông tin về chính sách lao động, việc làm và tìm kiếm các cơ hội việc làm phù hợp khả năng, nguyện vọng của bản thân.

- Hỗ trợ kết nối việc làm cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Nguồn vốn được giao: 44 triệu đồng

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Công chức Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Ban quản lý thôn, Đoàn TNCS xã, Hội Nông dân, Hội LHPN.

- Thời gian thực hiện:

+ Tổ chức thu thập thông tin cung - cầu lao động bắt đầu từ 01/2024 và 31/12/2024.

4. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin⁹

Truyền thông về giảm nghèo đa chiều¹⁰

a) Nội dung hoạt động:

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân tương ái” của dân tộc ta đối với người nghèo.

- Tổ chức đối thoại chính sách về giảm nghèo (*lồng ghép với việc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương với Nhân dân*) để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách.

- Nguồn vốn được giao: 8 triệu đồng

⁷ Dự án 4 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

⁸ Tiêu dự án 3 thuộc dự án 4.

⁹ Dự án 6 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

¹⁰ Tiêu dự án 2 thuộc dự án 6.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Công chức Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Công chức Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Tháng 1/2024 đến tháng 12/2024; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 30/11*) và đột xuất theo quy định.

5. Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình¹¹**5.1. Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình¹²**

a) Nội dung hoạt động:

- Xây dựng tài liệu và tổ chức 01 lớp tập huấn nhằm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về giảm nghèo đa chiều, giảm nghèo về thông tin, đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, phát triển sản xuất, trợ giúp xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm, chăm sóc dinh dưỡng; ưu tiên các nội dung giới thiệu về cách tiếp cận, phương pháp và các mô hình giảm nghèo thành công cho Ban quản lý các thôn, Già làng, người có uy tín trong vùng DTTS.

- Nguồn vốn được giao: 22 triệu đồng

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Công chức Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Thời gian thực hiện: Tháng 4 - 5/2023.

5.2. Giám sát, đánh giá¹³

a) Nội dung hoạt động:

- Tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023 theo đúng quy định.

- Thực hiện chế độ thu thập thông tin, báo cáo kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, gồm: Chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các biểu mẫu; chế độ báo cáo kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Đảm bảo 100% các hoạt động, dự án, công trình đầu tư của Chương trình đều có sự giám sát đầu tư của cộng đồng, của Mặt trận và các ngành đoàn thể, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng về các hoạt động của Chương trình. Tổ chức giám sát phản biện chính sách xã hội của Chương trình.

- Nguồn vốn được giao: 14 triệu đồng

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Công chức Lao động-Thương binh và Xã hội.

¹¹ Dự án 7 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

¹² Tiêu dự án 1 thuộc dự án 7.

¹³ Tiêu dự án 2 thuộc dự án 7

- Đơn vị phối hợp: Các ban ngành đoàn thể, Ban quản lý các thôn.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 1/2024 và xuyên suốt trong năm 2024.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức và Nhân dân trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững.

2. Đổi mới, đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”; Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững của người dân và cộng đồng; tuyên truyền, giới thiệu những cá nhân, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giảm nghèo; tham gia hoàn thiện chính sách giảm nghèo; thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

4. Huy động và sử dụng các nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo.

5. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong phối hợp, triển khai thực hiện công tác giảm nghèo.

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Kinh phí

- Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 được phân bổ cho các bộ phận chuyên môn theo thẩm quyền.

- Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức; các phòng, ban, ngành và huy động từ các nguồn lực hợp pháp khác.

2. Nguồn lực khác

- Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, vật tư... của các đơn vị lực lượng vũ trang, các đoàn thể, người dân, của cộng đồng.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh từ các nguồn lực tự nhiên và nguồn lực kinh tế - xã hội của địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch và lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án liên quan triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả, hoàn thành mục tiêu đề ra.

Chủ động lồng ghép việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã gắn với việc triển

khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 theo Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Báo cáo tiến độ thực hiện theo nhiệm vụ được phân công về UBND huyện (*qua công chức Lao động-Thương binh và Xã hội*) theo định kỳ, 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11/2024 và đột xuất khi có yêu cầu.

2. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình gửi Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định 6 tháng trước ngày 10/6, năm trước ngày 15/11/2024.

3. Cán bộ Tài chính - Kế hoạch:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu UBND xã phân bổ vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 theo tiến độ và hướng dẫn cấp có thẩm quyền.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng: Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, chung tay ủng hộ Quỹ “*Vì người nghèo*” gắn với thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*” đảm bảo phù hợp, hiệu quả; tuyên truyền gắn với thực hiện Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn xã*”.

- Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các nguồn lực giúp người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững theo Kế hoạch giảm nghèo của địa phương.

- Phối hợp tổ chức thực hiện việc giám sát, phản biện trong việc thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các ngành có liên quan chủ động triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (*qua công chức Lao động - TB&XH tổng hợp*), đề xuất xin ý kiến ./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã (p/h);
- Các đoàn thể chính trị- xã hội xã (p/h);
- Cán bộ, công chức: Lao động -TB&XH; Tài chính - Kế toán; Địa chính Nông nghiệp; Y tế; Văn hóa và Thông tin;
- Ban quản lý 6 thôn (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Tuấn Tịnh